

Số: 2907/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 28 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp bổ sung kinh phí cho các huyện, thị xã, thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3626/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán NSNN và kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2022;

Theo Thông báo số 309/TB-UBND ngày 24/8/2022, thống nhất của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp giao ban ngày 17/10/2022 (khoản 9, Thông báo số 387/TB-UBND ngày 20/10/2022) và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 517/TTr-STC ngày 06/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp kinh phí cho các địa phương, tổng số tiền: 1.752.076.000 đồng (Một tỷ, bảy trăm năm mươi hai triệu, không trăm bảy mươi sáu nghìn đồng), từ nguồn quản lý hành chính chưa phân bổ trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2022, để thanh toán kinh phí phải trả cho Bưu điện tỉnh thực hiện các nhiệm vụ chuyển giao thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã từ ngày 01/7/2020 đến ngày 31/12/2021, cụ thể:

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. UBND các huyện, thị xã, thành phố có tên tại Phụ lục kèm theo chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả và thực hiện thanh, quyết toán theo quy định.

2. Sở Tài chính chịu trách nhiệm phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh cấp kinh phí, kiểm soát chi, hướng dẫn thực hiện các thủ tục thanh, quyết toán theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc: Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Bưu điện tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có tên tại Phụ lục kèm theo và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KGVX, TH, KTTH.

D:\PHAM CÔNG THÀNH 2022\Dropbox\THÁNG 10\Tuần thứ 2\Kính phí trả Bưu điện thực hiện trả hồ sơ một cửa 517\24-10 Cấp kính phí Bưu điện tỉnh.doc

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature in blue ink]
Nguyễn Hồng Quang

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số 2907/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của
UBND tỉnh Quảng Nam)

Đvt: đồng

TT	Địa phương	Kinh phí cấp cho các địa phương		
		Tổng cộng	Trong đó	
			Cấp huyện	Cấp xã
A	B	1	2	3
	TỔNG CỘNG	1.752.076.000	1.215.220.000	536.856.000
1	Phú Ninh	262.812.000	131.406.000	131.406.000
2	Tam Kỳ	131.406.000	131.406.000	0
3	Núi Thành	131.406.000	131.406.000	0
4	Bắc Trà My	130.812.000	130.812.000	0
5	Thăng Bình	131.406.000	0	131.406.000
6	Quế Sơn	21.694.000	21.694.000	0
7	Nông Sơn	19.141.000	19.141.000	0
8	Duy Xuyên	262.812.000	131.406.000	131.406.000
9	Điện Bàn	131.406.000	131.406.000	0
10	Hội An	255.137.000	255.137.000	0
11	Đại Lộc	274.044.000	131.406.000	142.638.000